



TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 07 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG 2022

Thời gian (Dự kiến)	Nội dung	Thực hiện
Phần I:	THỦ TỤC	
Từ 08h00 đến 09h00	- Đăng ký tham dự Đại hội, kiểm tra tư cách cổ đông - Phát thẻ, phiếu biểu quyết, tài liệu Đại hội	Ban tổ chức
Từ 09h00 đến 09h30	- Khai mạc Đại hội - Giới thiệu Đại biểu và khách mời - Đề cử Ban kiểm tra tư cách cổ đông	Ban tổ chức
	- Báo cáo xác nhận tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
	- Thông qua các Quy chế tại Đại hội - Giới thiệu Đoàn chủ tịch và Ban Thư ký - Đề cử Ban kiểm phiếu tại ĐH - Thông qua chương trình làm việc tại Đại hội	Ban tổ chức
Phần II:	CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ	
Từ 09h30 đến 10h00	BKS trình ĐHĐCĐ về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2022.	Ban kiểm soát
	ĐHĐCĐ thực hiện bỏ phiếu biểu quyết về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2022	Ban kiểm phiếu
Từ 10h00 đến 10h20	HĐQT trình ĐHĐCĐ: - Việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2021-2026); - Việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021-2026).	HĐQT
	ĐHĐCĐ thực hiện bỏ phiếu biểu quyết miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	Ban kiểm phiếu

Thời gian (Dự kiến)	Nội dung	Thực hiện
Từ 10h20 đến 10h40	Nghỉ giải lao	
Từ 10h40 đến 10h50	Ban kiểm phiếu báo cáo: - Kết quả kiểm Phiếu biểu quyết về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2022; - Kết quả kiểm Phiếu biểu quyết về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.	Ban kiểm phiếu
Từ 10h50 đến 11h00	Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua số lượng, danh sách ứng viên được đề cử để bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021 – 2026) đã được Đại hội miễn nhiệm (theo kết quả biểu quyết).	HĐQT
	ĐHĐCĐ tiến hành bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021 – 2026).	Ban kiểm phiếu
Từ 11h00 Đến 11h10	Ban kiểm phiếu báo cáo: - Kết quả kiểm phiếu bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.	Ban kiểm phiếu
Từ 11h10- Đến 11h15	Thông qua Nghị quyết Đại hội	Ban Thư ký
Từ 11h15 Đến 11h25	Thông qua biên bản họp Đại hội. Bế mạc Đại hội.	Ban tổ chức



QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

CHƯƠNG I
NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông (gọi tắt là “Đại hội”) của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn (gọi tắt là “Công ty”).

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền của cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

- Là các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày 05/07/2022 là ngày chốt quyền tham dự Đại hội.

2. Quyền của cổ đông:

- Có quyền tham dự, thảo luận các nội dung trình tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định; mỗi cổ phần phổ thông tương ứng một quyền biểu quyết. Cổ đông có thể uỷ quyền bằng Giấy uỷ quyền cho người khác thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi đến tham dự Đại hội, được thông báo công khai chương trình Đại hội, dự thảo văn kiện Đại hội.
- Nhận tài liệu họp, Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi mã số cổ đông, tên cổ đông và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của mình (bao gồm số cổ phần sở hữu và/hoặc được uỷ quyền). Giá trị biểu quyết của cổ đông tương ứng với tỉ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Cổ đông đến sau khi Đại hội khai mạc, có quyền đăng ký và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.



Điều 5. Nghĩa vụ của cổ đông

1. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự ĐHĐCĐ phải mang theo Giấy tờ tùy thân (Thẻ căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, hoặc hộ chiếu), Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền) và hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội.
2. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội và sự điều hành của Đoàn Chủ tịch Đại hội.
3. Trong phòng họp của Đại hội, các đại biểu hạn chế sử dụng điện thoại di động, hoặc chuyển sang chế độ rung, không hút thuốc lá, không đọc báo, làm việc riêng hoặc nói chuyện riêng. Hạn chế đi lại làm ảnh hưởng đến Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban tổ chức Đại hội có nhiệm vụ đón tiếp, bố trí chỗ ngồi, phát tài liệu và Thẻ biểu quyết cho những cổ đông/đại diện cổ đông có đủ tư cách tham dự Đại hội.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu

1. Thành viên Đoàn Chủ tịch do Ban tổ chức giới thiệu và được ĐHĐCĐ thông qua, trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người có quyền chủ tịch làm Chủ tịch đoàn tiến hành điều khiển Đại hội.
2. Quyết định của Đoàn Chủ tịch về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của ĐHĐCĐ sẽ mang tính quyết định.
3. Đoàn Chủ tịch được quyền tiến hành các công việc để điều khiển ĐHĐCĐ một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
4. Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ có quyền sau đây:
 - a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
 - b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ;
5. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:
 - a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

- b. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
6. Ban Thư ký gồm 02 người do Đoàn Chủ tịch đề cử có nhiệm vụ ghi chép một cách đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
7. Ban kiểm phiếu gồm 03 người do Đoàn Chủ tịch đề cử và Đại hội biểu quyết thông qua. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ tổng hợp kết quả biểu quyết của Đại hội và thực hiện các công việc khác theo phân công của Đoàn Chủ tịch.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông Công ty.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội

Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung dưới đây:

1. Thông qua Đại hội bằng hình thức giơ “Thẻ biểu quyết” gồm:

- a. Chương trình làm việc tại Đại hội;
- b. Quy chế tổ chức Đại hội; Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử tại ĐHĐCĐ;
- c. Danh sách Chủ tịch đoàn – Chủ tọa và Ban Thư ký;
- d. Danh sách Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu;
- e. Danh sách nhân sự miễn nhiệm, bầu thay thế;
- f. Nghị quyết, Biên bản Đại hội.

g. Các nội dung khác cần lấy ý kiến Đại hội mà không cần phải thực hiện biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết.

2. Thông qua Đại hội bằng “Phiếu biểu quyết” các nội dung báo cáo, tờ trình Đại hội, được xác định và ghi rõ nội dung biểu quyết trong từng Phiếu biểu quyết gửi cho cổ đông gồm:

a. Tờ trình của Hội đồng Quản trị:

- i. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.
- ii. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát.

b. Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2022.

3. Đối với phần bầu cử, Đại hội tiến hành việc bầu cử theo “phương thức bầu đơn phiếu”. gồm:

- i. Bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị.
- ii. Bầu cử thay thế thành viên Ban Kiểm soát



Điều 10. Thể lệ biểu quyết tại Đại hội

1. Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải biểu quyết công khai và trực tiếp theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch Đại hội và chỉ sử dụng Thẻ, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
2. Mỗi cổ đông có số cổ phần có quyền biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu.
3. Thể lệ biểu quyết:
 - Với các nội dung tại Khoản 1 Điều 9 Quy chế này: Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ **Thẻ biểu quyết** để thể hiện sự “Đồng ý”, hoặc “Không đồng ý”, hoặc “Không có ý kiến”. Các nội dung này được biểu quyết thông qua khi được số cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông Công ty chấp thuận.
 - Với các nội dung tại Khoản 2 Điều 9 Quy chế này: Cổ đông biểu quyết bằng **Phiếu biểu quyết**, đánh dấu chéo (X) vào ô “Đồng ý”, hoặc “Không đồng ý”, hoặc “Không có ý kiến” tương ứng với từng vấn đề ghi trên phiếu. Các nội dung này được biểu quyết thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông/đại diện cổ đông tham dự họp và biểu quyết chấp thuận;
 - Với nội dung về bầu cử quy định tại Khoản 3 Điều 9, Cổ đông thực hiện biểu quyết thông qua **Phiếu bầu** với hình thức bầu dồn phiếu theo như quy định tại Quy chế bầu cử tại Đại hội.
 - Phiếu biểu quyết sẽ được Ban kiểm phiếu tại Đại hội thu lại để kiểm phiếu trực tiếp và báo cáo ngay tại ĐHCĐ nhằm giúp cho việc ra Nghị quyết được chính xác.

Trong trường hợp có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và quyết định ngay tại Đại hội.

Điều 11. Nguyên tắc phát biểu tại Đại hội

1. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết và khi được sự đồng ý của Chủ tọa mới được phát biểu.
2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự tại Đại hội, sử dụng ngôn từ lịch sự, phù hợp, có tính xây dựng, không trùng lặp với nội dung mà các cổ đông trước đã phát biểu.
3. Thời gian phát biểu không quá 05 phút cho một lần phát biểu.

CHƯƠNG IV

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 12. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông có các nội dung chủ yếu theo như quy định tại Điều lệ Công ty gồm:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Thời gian và địa điểm họp ĐHĐCĐ;
- c. Chương trình làm việc;
- d. Họ, tên Chủ tọa và thư ký;
- e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại ĐHĐCĐ;
- f. Số cổ đông và tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp, đại diện cổ đông dự họp với số phiếu biểu quyết tương ứng;
- g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i. Chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 13. Trường hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông không thành

1. Trường hợp không có đủ số đại biểu cần thiết theo quy định tại Điều 8 Quy chế này, những người tổ chức Đại hội quyết định hoãn phiên họp và phải tổ chức lại Đại hội trong vòng 30 ngày kể từ ngày quyết định hoãn phiên họp.
2. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại được tiến hành khi có số cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết. Trường hợp không có đủ số đại biểu cần thiết tại phiên họp tổ chức lần hai, Đại hội phải hoãn phiên họp và triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần ba trong vòng 20 ngày kể từ ngày khai mạc phiên họp lần hai.
3. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần ba với bất kì số lượng cổ đông hay đại diện cổ đông tham dự cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả vấn đề đưa ra biểu quyết nằm trong chương trình Đại hội đã gửi tới các cổ đông trong phiên họp triệu tập những lần trước đó.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 6 chương 14 điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông và các thành viên tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 07 năm 2022

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

**TUO. CHỦ TỊCH HĐQT
PHÓ CHỦ TỊCH**



LÊ MINH

**QUY CHẾ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ VÀ BẦU CỬ THAY THẾ, BỔ SUNG
Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát Nhiệm kì IV (2021 – 2026)
tại Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty Cổ Phần Vận Tải Biển Sài Gòn**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ban hành ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán ban hành ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn;

Đại Hội Đồng Cổ Đông (ĐHĐCĐ) của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn tiến hành ứng cử, đề cử và bầu cử thay thế, bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) và thành viên Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kì IV (2021 – 2026) theo các nội dung dưới đây:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội theo danh sách cổ đông của Công ty chốt ngày 05/07/2022.

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

2.1 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT (Khoản 5 Điều 33 Điều lệ Công ty)

- Là cổ đông cá nhân hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;
- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- Không được là người có quan hệ gia đình của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

2.2 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS (Khoản 5 Điều 42 Điều lệ Công ty và khoản 1 Điều 5 Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát)

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp.



- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
- Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.
- Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Công ty.
- Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;
- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Đề cử ứng cử thành viên HĐQT, BKS và số lượng thành viên được bầu

3.1. Đề cử ứng cử thành viên HĐQT và BKS

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được ứng cử hoặc đề cử thành viên vào HĐQT và BKS của Công ty:

- a. Số thành viên được ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT theo tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Công ty được quy định như sau:
 - Tỷ lệ nắm giữ từ 10% đến dưới 20% được tối đa 1 thành viên.
 - Tỷ lệ nắm giữ từ 20% đến dưới 30% được tối đa 2 thành viên.
 - Tỷ lệ nắm giữ từ 30% đến dưới 50% được tối đa 3 thành viên.
 - Tỷ lệ nắm giữ từ 50% đến dưới 65% được tối đa 4 thành viên.
- b. Số thành viên được ứng cử hoặc đề cử tham gia BKS theo tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Công ty được quy định như sau:
 - Tỷ lệ nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được tối đa 1 thành viên.
 - Tỷ lệ nắm giữ từ 30% đến dưới 50% được tối đa 2 thành viên.
 - Tỷ lệ nắm giữ từ 50% đến dưới 65% được tối đa 3 thành viên.
- c. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông ứng cử hoặc đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền ứng cử hoặc đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, BKS và các cổ đông khác đề cử.
- d. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào HĐQT và BKS phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ.

3.2. Số lượng thành viên HĐQT, BKS bầu cử thay thế

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu thay thế là 01 thành viên.
- Số lượng thành viên BKS được bầu thay thế là 01 thành viên.

3.3. Thủ tục ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS

- Các cổ đông đủ tiêu chuẩn ứng cử, đề cử nhân sự để bầu thành viên HĐQT, BKS được quyền ứng cử, đề cử chậm nhất là trước khi ĐHĐCĐ tiến hành bầu cử thay thế thành viên HĐQT và BKS tại Đại hội.
- Các cổ đông đủ tiêu chuẩn có thể gửi hồ sơ ứng cử, đề cử trước khi tiến hành Đại hội về địa chỉ:
 - Thư ký Hội đồng quản trị – Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn
 - Địa chỉ: 9 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM
- Hồ sơ ứng cử, đề cử:
 - Giấy ứng cử/ đề cử ứng viên tham gia HĐQT và BKS (theo mẫu);
 - Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
 - Bản sao hợp lệ: Giấy tờ tùy thân (Thẻ căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, hoặc hộ chiếu); Hộ khẩu thường trú; các bằng cấp, giấy chứng nhận trình độ học vấn và trình độ chuyên môn.

Ghi chú:

- Biểu mẫu 01: Dành cho cổ đông là cá nhân tự ứng cử thành viên HĐQT
- Biểu mẫu 02: Dành cho cổ đông là cá nhân tự ứng cử thành viên BKS
- Biểu mẫu 03: Dành cho cổ đông/nhóm cổ đông đề cử thành viên HĐQT
- Biểu mẫu 04: Dành cho cổ đông/nhóm cổ đông đề cử thành viên BKS
- Biểu mẫu 05: Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên

Điều 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

4.1. Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS

- Được sắp xếp theo thứ tự, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

4.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất, có các mục thông tin cần thiết như tên cổ đông, thứ tự cổ đông tham dự, tổng số quyền biểu quyết của cổ đông để cổ đông điền vào khi tiến hành bầu cử...;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông được phát đồng thời phiếu bầu thành viên HĐQT và BKS;
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp uỷ quyền

1240
IG T
PHẤ
TÁI B
I GÒ
P HỒ

hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

4.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.
- Phiếu bầu quá số lượng thành viên HĐQT/BKS đã được Đại hội thông qua.
- Cổ đông sử dụng cả hai phương pháp bầu (phương pháp đánh dấu và phương pháp ghi số cổ phần trên phiếu bầu).

Điều 5. Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên HĐQT và BKS được bầu;
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Cổ đông chọn một trong hai phương pháp sau đây để bầu thành viên HĐQT và BKS:
 - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu: cổ đông chỉ cần đánh dấu chéo (X) vào ô trống của từng ứng cử viên mà mình bầu. Số phiếu bầu của từng ứng cử viên được chọn là kết quả chia đều của Tổng số quyền bầu của cổ đông chia cho số ứng cử viên được lựa chọn.
 - Bầu cử bằng phương pháp ghi số cổ phần cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn: cổ đông ghi trực tiếp số quyền bầu vào ô trống bên phải của tên ứng cử viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền biểu quyết cổ đông bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

6.1. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Thông qua Quy chế bầu cử;
 - Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;
 - Tiến hành kiểm phiếu;
 - Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS;

6.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 7. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát

7.1. Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này.

7.2. Nguyên tắc trúng cử:

- Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT (01 người), BKS (01 người).
- Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng các ứng viên có số phiếu ngang nhau để chọn người có số phiếu cao hơn.
- Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn đủ số thành viên HĐQT hoặc BKS theo yêu cầu thì ĐHĐCĐ có thể biểu quyết để khuyết thành viên HĐQT hoặc BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo.

Điều 8. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 9. Điều khoản thi hành

- Những khiếu nại về bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Quy chế này gồm có 9 điều và có hiệu lực thi hành kể từ khi ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 07 năm 2022

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA

**TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT
PHÓ CHỦ TỊCH**



LÊ MINH

PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 02 thành viên HĐQT trong tổng số 03 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 100.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(100.000 \times 2) = 200.000 \text{ quyền biểu quyết.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dòn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn hết 200.000 quyền biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT.
2. Chia đều 200.000 quyền biểu quyết cho 02 ứng cử viên thành viên HĐQT (trong đó mỗi ứng cử viên nhận được 100.000 quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A).
3. Chia 200.000 quyền biểu quyết của mình cho 2 ứng cử viên theo những tỷ lệ quyền biểu quyết khác nhau nhưng tổng số quyền biểu quyết cho những ứng viên đó không vượt quá 200.000 quyền biểu quyết.

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu của Công ty.
- Tổng quyền biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 200.000 quyền biểu quyết.
- Số ứng viên cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu vượt quá 2 người.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

Việc bầu thành viên BKS cũng được thực hiện tương tự như bầu thành viên HĐQT.



**CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

GIẤY ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỶ IV (2021-2026)

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải Biển Sài Gòn,
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải Biển Sài Gòn,

Tôi tên là:

Ngày sinh: Nơi sinh

Địa chỉ thường trú:

Số CMND/Hộ chiếu: Ngày Cấp: Tại:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Số cổ phần sở hữu đến thời điểm hiện tại: cổ phần, tương ứng với:% vốn điều lệ của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Vận tải biển Sài Gòn nhiệm kỳ IV (2021-2026).

Tôi cam đoan mình có đủ điều kiện để được ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo, đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty.

Trân trọng./.

ỨNG CỬ VIÊN

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do người ứng cử tự khai (mẫu 5)
2. Bản sao hợp lệ giấy tờ tùy thân (Thẻ căn cước công dân, CMND/hộ chiếu), Hộ khẩu thường trú/giấy đăng ký tạm trú và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn, trình độ chuyên môn của ứng viên.



CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

GIẤY ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ IV (2021-2026)

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải Biển Sài Gòn,
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải Biển Sài Gòn,

Tôi tên là:.....
Ngày sinh:..... Nơi sinh.....
Địa chỉ thường trú:.....
Số CMND/Hộ chiếu:..... Ngày Cấp:..... Tại:.....
Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm hiện tại:.....cổ phần, tương ứng với:.....% vốn điều lệ của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải biển Sài Gòn nhiệm kỳ IV (2021-2026).

Tôi cam đoan mình có đủ điều kiện để được ứng cử vào vị trí thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo, đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty.

Trân trọng./.

ỨNG CỬ VIÊN

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do người ứng cử tự khai (mẫu 5)
2. Bản sao hợp lệ giấy tờ tùy thân (Thẻ căn cước công dân, CMND/hộ chiếu), Hộ khẩu thường trú/giấy đăng ký tạm trú và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn, trình độ chuyên môn của ứng viên.





CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

GIẤY ĐỀ CỬ THAY THẾ THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ IV (2021-2026)

CÔNG TY CP VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải Biển Sài Gòn,
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải Biển Sài Gòn,

Tôi/Chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông Công ty cổ phần Vận tải biển Sài Gòn gồm:

STT	Họ và tên CD	Số CMND/Số GĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Chữ ký

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Tôi/Chúng tôi trân trọng đề cử:

Ông/Bà:.....

Ngày sinh:..... Nơi sinh

Địa chỉ thường trú:.....

Số CMND/Hộ chiếu: Ngày Cấp:..... Tại:.....

Trình độ học vấn:Chuyên ngành:.....

Giữ chức vụ:.....Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn nhiệm kỳ IV (2021-2026) thay ông.....

Tôi/Chúng tôi cam đoan Ông/Bà..... có đủ điều kiện được đề cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn.

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo, đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty.

Trân trọng./.

TM. CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do người được đề cử tự khai (mẫu 5)
2. Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử)
3. Bản sao hợp lệ giấy tờ tùy thân (Thẻ căn cước công dân, CMND/hộ chiếu), Hộ khẩu thường trú/giấy đăng ký tạm trú và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn, trình độ chuyên môn của ứng viên.



CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

GIẤY ĐỀ CỬ KIỂM SOÁT VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỶ IV (2021-2026)

CÔNG TY CP VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải Biển Sài Gòn,
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải Biển Sài Gòn,

Tôi/Chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông Công ty cổ phần Vận tải biển Sài Gòn gồm:

STT	Họ và tên CD	Số CMND/Số GDKKD, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Chữ ký

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Tôi/Chúng tôi trân trọng đề cử:

Ông/Bà:

Ngày sinh:..... Nơi sinh

Địa chỉ thường trú:.....

Số CMND/Hộ chiếu: Ngày Cấp:..... Tại:.....

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Giữ chức vụ: thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn nhiệm kỳ IV (2021-2026).

Tôi/Chúng tôi cam đoan Ông/Bà có đủ điều kiện được đề cử vào vị trí Kiểm soát viên Ban kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn.

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo, đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty.

Trân trọng./.

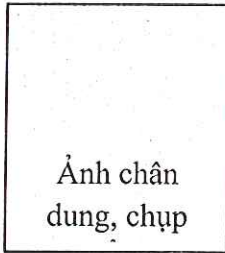
TM. CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do người được đề cử tự khai (mẫu 5)
2. Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử)
3. Bản sao hợp lệ giấy tờ tùy thân (Thẻ căn cước công dân, CMND/hộ chiếu), Hộ khẩu thường trú/giấy đăng ký tạm trú và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn, trình độ chuyên môn của ứng viên.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. BẢN THÂN

- Họ và tên (chữ in hoa)Nam - Nữ
- Họ và tên thường dùng
- Sinh ngàythángnăm
- Nơi sinh
- Nguyên quán
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú
- Chỗ ở hiện nay
- Điện thoại
- Dân tộcTôn giáo
- Số chứng minh.....cấp ngày .../.../.....nơi cấp.....
- Tên và địa chỉ pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân:
Cổ đông:
Địa chỉ:

2. TRÌNH ĐỘ:

Tên trường; tên thành phố, quốc gia nơi trường đặt trụ sở chính; tên khóa học; thời gian học; tên bằng (liệt kê những bằng cấp, chương trình đào tạo liên quan đến tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh được bầu, bổ nhiệm:

.....
.....

3. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

.....
.....

- Khen thưởng, kỷ luật (nếu có).

.....

4. CAM KẾT TRƯỚC PHÁP LUẬT

- Tôi, cam kết những lời khai trên là đúng sự thật.
Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với bất kỳ thông tin nào không đúng với sự thật
tại bản khai này.

.....ngàythángnăm...

Xác nhận của địa phương

nơi đăng ký hộ khẩu

hoặc Cơ quan đang công tác

Người khai

(ký tên)



